TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HSST
Ngày 31 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Nhẫn;

- Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh, Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2019/HSST-QĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Dương Văn N, sinh ngày 02/6/1991 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/10; dân tộc: Sán dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H (chết) và bà Đặng Thị H; vợ: Trần Thị P; có 02 con; tiền án: 01, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/HSST ngày 13/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc". tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2019 cho đến ngày 18/01/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Anh Dương Phi L, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h30 ngày 13/01/2019, sau khi uống rượu tại đền Cậu bé Trường Sinh tại Km 14, QL2B thuộc xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, Chu Văn X rủ Dương Phi L, Dương Văn Đ và Nguyễn Văn T đánh bạc bằng hình thức chơi sâm, L, Đ, T đồng ý. Sau đó cả bốn người đi vào trong phòng nghỉ phía sau đền của ông Dương Văn T để đánh bạc. Tại đây, nhìn thấy có 01 bộ bài tú lơ khơ để sẵn trên giường nên Đ cầm lấy bộ bài rồi tất cả ngồi xuống giường và thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi sâm mức 5.000đ/lá, cụ thể: Người chơi sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người 10 quân sau đó đánh từ thấp đến cao, ai hết bài trước thì thắng, người còn lại thua và tính số lá bài còn lại trên tay nhân với 5.000đ/1 lá trả cho người thắng; nếu trong quá trình đánh sâm mà có người được "sâm" tức đánh liền một lúc 10 lá bài mà người chơi không bắt được thì phải trả cho người thắng 100.000đ, nếu treo thì phải trả cho người thắng 70.000đ, trong khi chơi nếu người chơi báo sâm mà bị chặn thì người báo sâm phải trả cho người chặn sâm 400.000đ, hoặc người chơi bị bắt tứ quý thì phải trả cho người chặn 70.000đ. Đ là người cầm bài chia cho tất cả những người cùng chơi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi cả nhóm đang đánh bạc thì Dương Văn N vào và tham gia đánh bạc cùng. Khoảng 13h30 thì ông T đi vào phòng nghỉ thấy X, L, Đ, T và N đang ngồi đánh bạc trên giường không có chỗ ngủ nên ông T ngồi xem. Đến khoảng 14h30 cùng ngày, khi cả nhóm đánh bạc thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ: Thu tại chiếu bạc số tiền 3.040.000đ, 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói đã cũ. Thu giữ trong người N 01 ví giả da màu nâu đã cũ bên trong có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ; thu của T 01 ví giả da bên trong có 1.075.000đ; thu của L 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ.

Quá trình điều tra xác định trước khi đánh bạc X có 400.000đ sử dụng để đánh bạc; L có 1.300.000đ nhưng chỉ sử dụng 800.000đ để đánh bạc còn lại tờ tiền 500.000đ là tiền lễ cất trong túi không sử dụng đánh bạc; T có 2.075.000đ, lấy 1.000.000đ để đánh bạc, còn lại 1.075.000đ để làm lễ và tiền xe để đi về không sử dụng để đánh bạc; Đ có 500.000đ đã sử dụng để đánh bạc; N có 840.000đ, N sử dụng 340.000đ để đánh bạc còn lại 01 tờ tiền 500.000đ trong ví là tiền khách công đức cho nhà đền không sử dụng để đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 3.040.000đ.

Đối với X, L, Đ và T do bản thân các đối tượng không có tiền án, tiền sự, số tiền sử dụng để đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện

Tam Đảo đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với X, L, Đ và T là phù hợp.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKSTĐ ngày 16/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Dương Văn N về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1Điều 51, Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Dương Văn N từ 09 tháng đến 01 năm tù. Tổng hợp với 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số 22/HSST ngày 13/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếu cói; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 3.040.000đ; trả lại cho T số tiền 1.075.000đ và 01 chiếc ví đã thu giữ; trả lại cho L số tiền 500.000đ đã thu giữ; trả lại cho Dương Văn N 01 chiếc ví và số tiền 500.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Dương Văn N tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã được thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 14h30 ngày 13/01/2019, tại giường trong phòng nghỉ của ông Dương Văn T ở khu đền Cậu bé Trường Sinh thuộc Km 14, quốc lộ 2B, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, Dương Văn N cùng Chu Văn X, Dương Phi L, Nguyễn Văn T và Dương Văn Đ có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức "chơi sâm" thì bị Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa xác định số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 3.040.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Văn N đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt mà điều luật quy định phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nhận thấy:

Dương Văn N là người đã thành niên, bản thân có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện để làm ăn chân chính, chỉ vì hám lợi nên đã có hành vi tụ tập để đánh bạc trái phép ăn tiền nhằm sát phạt lẫn nhau. Số tiền bị cáo đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng trước khi phạm tội bị cáo N có 01 tiền án về hành vi cùng loại tội. Tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án theo quy định tại Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có công việc ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Đối với 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếu cói nhựa đã thu giữ là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 3.040.000đ đã thu giữ trong vụ án là số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Cần trả lại cho L 500.000đ, cho T 1.075.000đ và 01 ví đã thu giữ vì không liên quan phạm tội, cho N 500.000đ và 01 ví đã thu giữ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Văn N phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1Điều 51, Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Dương Văn N 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp với 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số 22/HSST ngày 13/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/1/2019 đến ngày 18/1/2019.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếu cói.Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.040.000đ.Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 chiếc ví và số tiền 1.075.000đ, cho Dương Phi L số tiền 500.000đ; cho Dương Văn N 01 chiếc ví và số tiền 500.000đ nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 30/5/2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc Dương Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
-VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Chi cục thi hành án Tam Đảo;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị Vân Hồng